

CỤC KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN
TRUNG TÂM DỰ BÁO
KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN QUỐC GIA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản tin dự báo thủy triều 10 ngày (từ 02/09/2026 đến 11/09/2026)

TÊN TRẠM	THÔNG TIN THỦY TRIỀU		NGÀY									
			02/09	03/09	04/09	05/09	06/09	07/09	08/09	09/09	10/09	11/09
CÔ TÔ	Nước lớn	Hmax (cm)	247	292	331	364	387	397	395	379	354	320
		Time_max	6h16	7h27	9h00	10h00	11h00	12h00	13h00	14h00	15h00	16h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	117	93	69	50	41	43	46	55	75	99
		Time_min	15h10	17h05	18h45	20h13	21h34	23h00	0h00	0h26	2h53	4h36
BẠCH LONG VỸ	Nước lớn	Hmax (cm)	214	226	238	253	269	279	281	273	256	232
		Time_max	4h28	6h00	8h00	10h00	11h28	12h29	13h20	14h05	15h00	15h18
	Nước ròng	Hmin (cm)	68	42	23	11	8	8	12	21	32	44
		Time_min	21h02	21h35	22h15	23h01	23h54	0h00	1h00	2h23	4h00	5h28
HÒN DẦU	Nước lớn	Hmax (cm)	248	272	298	326	351	365	367	356	332	300
		Time_max	5h00	7h00	8h24	11h00	12h00	13h10	14h12	15h12	16h11	17h11
	Nước ròng	Hmin (cm)	153	112	78	53	51	41	41	52	70	93
		Time_min	20h26	21h18	22h18	23h25	23h00	0h38	1h55	3h14	4h39	6h13
SẦM SƠN	Nước lớn	Hmax (cm)	284	298	328	357	373	375	364	342	312	276
		Time_max	4h21	7h05	11h00	12h05	13h00	14h00	15h00	16h00	16h19	17h02
	Nước ròng	Hmin (cm)	148	113	87	75	69	60	59	67	83	106
		Time_min	20h45	21h46	22h52	23h00	0h04	1h22	2h44	4h01	5h10	6h11
HÒN NGƯ	Nước lớn	Hmax (cm)	235	240	242	248	259	273	277	268	252	229
		Time_max	4h00	5h12	7h00	9h00	11h24	13h03	14h00	15h00	15h00	15h22
	Nước ròng	Hmin (cm)	99	74	55	48	42	37	37	39	43	52
		Time_min	21h39	22h18	23h05	23h00	0h01	1h14	2h43	4h08	5h26	6h39
CÔN CỎ	Nước lớn	Hmax (cm)	136	136	134	127	119	113	112	113	113	114
		Time_max	3h00	4h00	4h22	5h20	7h00	9h00	10h10	11h23	12h16	23h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	45	39	36	36	40	40	46	50	48	43
		Time_min	21h10	21h42	22h19	23h03	23h56	0h00	1h07	3h00	5h09	6h23
SON TRÀ	Nước lớn	Hmax (cm)	132	136	137	137	136	134	133	133	136	137
		Time_max	1h02	1h29	2h03	3h00	4h00	5h00	6h23	8h00	9h07	10h08
	Nước ròng	Hmin (cm)	76	71	66	61	57	53	52	54	60	68
		Time_min	7h39	8h40	9h51	11h14	12h38	13h50	14h48	15h37	16h19	16h56
HOÀNG SA	Nước lớn	Hmax (cm)	138	145	150	153	154	152	148	144	139	134
		Time_max	23h00	0h27	1h00	2h00	2h24	3h23	5h00	6h00	7h14	8h21
	Nước ròng	Hmin (cm)	58	52	47	41	36	33	33	36	42	50
		Time_min	7h42	8h56	10h20	11h42	12h49	13h41	14h24	15h00	15h31	15h58
LÝ SƠN	Nước lớn	Hmax (cm)	159	164	168	169	166	165	168	170	169	166
		Time_max	23h00	0h06	1h00	1h24	3h00	5h15	7h00	8h00	9h00	9h28
	Nước ròng	Hmin (cm)	80	78	75	70	63	58	57	61	67	76
		Time_min	7h27	8h36	9h58	11h33	13h03	14h03	14h47	15h23	15h55	16h23
QUY NHƠN	Nước lớn	Hmax (cm)	179	187	195	200	203	205	204	203	199	195
		Time_max	1h00	1h24	2h00	3h00	4h00	5h00	6h11	7h29	9h00	10h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	124	117	110	103	96	93	94	100	110	121
		Time_min	8h00	9h15	10h44	12h23	13h43	14h43	15h31	16h14	16h51	17h23
TRƯỜNG SA	Nước lớn	Hmax (cm)	141	150	166	181	193	202	205	202	193	178
		Time_max	23h00	2h00	2h30	3h29	4h25	5h18	6h09	7h00	8h00	9h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	83	63	44	30	23	23	29	41	57	75
		Time_min	9h03	10h23	11h26	12h22	13h12	14h00	14h45	15h28	16h09	16h48
PHÚ QUÝ	Nước lớn	Hmax (cm)	258	271	283	294	297	296	288	278	270	264
		Time_max	2h00	2h14	3h00	3h00	4h00	4h19	5h30	7h20	9h04	11h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	157	145	137	134	132	131	132	138	148	161
		Time_min	8h42	9h39	10h43	12h00	13h27	14h57	16h10	17h06	17h51	18h25
VŨNG TÀU	Nước lớn	Hmax (cm)	365	365	366	360	349	343	358	368	376	385
		Time_max	4h12	5h00	5h00	5h28	6h15	0h25	1h00	1h16	13h00	14h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	122	113	108	104	94	81	71	70	79	99
		Time_min	10h56	11h49	12h53	14h10	15h32	16h46	17h47	18h39	19h24	20h04
DKI-7	Nước lớn	Hmax (cm)	358	371	383	392	398	400	401	400	397	391
		Time_max	1h00	1h17	2h00	3h00	4h00	5h00	6h24	8h00	9h00	10h05
	Nước ròng	Hmin (cm)	288	278	269	258	249	245	245	252	264	279
		Time_min	8h20	9h42	11h15	12h51	14h06	15h04	15h51	16h32	17h07	17h37

TÊN TRẠM	THÔNG TIN THỦY TRIỀU		NGÀY									
			02/09	03/09	04/09	05/09	06/09	07/09	08/09	09/09	10/09	11/09
CÔN ĐẢO	Nước lớn	Hmax (cm)	301	298	299	309	324	334	338	336	340	336
		Time_max	18h00	19h00	20h00	11h00	12h00	12h24	13h01	0h05	1h00	2h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	155	139	118	96	78	67	64	72	87	110
		Time_min	23h00	0h52	2h24	3h31	4h27	5h18	6h04	6h45	7h23	7h54
THỎ CHU	Nước lớn	Hmax (cm)	116	118	120	122	123	123	122	119	116	113
		Time_max	5h00	6h08	8h00	9h04	11h00	11h24	12h01	13h00	13h00	13h15
	Nước ròng	Hmin (cm)	89	86	84	84	85	85	87	89	92	96
		Time_min	20h47	21h33	22h23	23h18	0h00	0h19	1h24	2h32	3h37	4h35
PHÚ QUỐC	Nước lớn	Hmax (cm)	103	109	115	120	121	120	117	112	107	104
		Time_max	13h00	13h00	11h07	12h00	12h08	13h00	13h02	13h16	13h26	14h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	65	62	62	58	55	53	52	54	58	64
		Time_min	22h16	23h17	23h00	0h22	1h33	2h43	3h46	4h39	5h26	6h10

Ghi chú: **Hmax**: Độ cao nước lớn; **Time_max**: Thời gian xuất hiện nước lớn; **Hmin**: Độ cao nước ròng; **Time_min**: Thời gian xuất hiện nước ròng.

Tin phát lúc: 09h30 ngày 02/09/2026

T/L. TRƯỞNG PHÒNG PHÒNG DỰ BÁO HẢI VÂN
Dự báo viên



Lê Thị Ánh Tuyết